

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: “Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý nước của hệ thống chiller năm 2024 Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, tòa nhà Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục “Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý nước của hệ thống chiller năm 2024 Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, tòa nhà Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- **Yêu cầu đối với hàng hóa:**

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Đvt	Số lượng
1	Hóa chất chống đóng cặn và chống ăn mòn: GREEN DX220 hoặc tương đương	kg	1.200
2	Hóa chất chống rong rêu, tảo, vi sinh vật – không oxy hóa khử GREEN SX801 hoặc tương đương	kg	600
3	Hóa chất chống rong rêu, tảo, vi sinh vật - oxy hóa khử: GREEN SX830 - A hoặc tương đương	kg	4.680
4	Hóa chất tẩy rửa nhớt, rong mềm, cặn mềm: GREEN WX580 hoặc tương đương	kg	480
5	Chi phí nhân công (Phân bố và vận chuyển hàng đến từng khu, châm hóa chất và cân chỉnh định lượng, đưa ra khuyến cáo kịp thời. Lấy mẫu xét nghiệm và gửi kết quả báo cáo hàng quý tại Trung tâm Quatest 3. Kiểm soát thông số kỹ thuật của nước theo đúng khuyến cáo của hãng Chiller)	Lần	6

- Yêu cầu về kỹ thuật:

+ Yêu cầu cung cấp hàng mới (sản xuất 2024), đúng chủng loại, số lượng hóa chất theo yêu cầu.

+ Phân tích mẫu nước tháp giải nhiệt Chiller 3 tháng 1 lần tại trung tâm Quatest 3. Thực hiện vào cuối các tháng thứ nhất và tháng thứ tư (ACV: 1 mẫu/lần, ga quốc nội: 2 mẫu/lần, ga quốc tế: 5 mẫu/lần).

+ Đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý nước trọn gói cho các tháp giải nhiệt của chiller bao gồm hóa chất chuyên dụng và nhân công để châm, điều chỉnh bơm hóa chất, kiểm tra hệ thống bơm hóa chất, và xả đáy tự động 01 lần/tháng.

+ Đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm tra thiết bị, kiểm tra một số chỉ tiêu tại hiện trường, kiểm tra châm hóa chất vào hệ thống 01 lần/tháng cho các chiller đáp ứng theo các chỉ tiêu sau:

Bảng 1: (Theo tài liệu hướng dẫn của hãng Trane)

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	GIỚI HẠN
Thông số nước tháp giải nhiệt		
Độ pH	ppm	7.5 – 8.5
Total Dissolved Solids (TDS)	ppm	1500
Chlorides	ppm	100
Sulfates	ppm	35
Total Suspended Solids (TSS)	ppm	10
Total Hardness	ppm	400
Iron	ppm	1
Thông số hoạt động chiller		
Chênh lệch nhiệt độ bình ngưng (Condenser Approach Temp)	°C	≤ 3
Chênh lệch nhiệt độ bình ngưng (Evaporator Approach Temp)	°C	≤ 3

+ Đơn vị cung cấp dịch vụ có tối thiểu 2 kỹ thuật viên có bằng đại học ngành hóa hoặc môi trường, các hóa chất có đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất (MSDS) và giấy chứng nhận phân tích (COA).

+ Các hóa chất được đề xuất phải đã từng sử dụng hiệu quả (đáp ứng chỉ tiêu theo bảng số 1) cho hệ thống chiller trong thời gian tối thiểu 3 năm (cung cấp hồ sơ chứng minh: bản sao hợp đồng, hóa đơn, chủng loại, công suất của hệ thống chiller, tháp giải nhiệt, các báo cáo kết quả xử lý nước và thông số hoạt động chiller hàng tháng thể hiện các chỉ tiêu theo bảng số 1 hoặc tương đương (có xác nhận của đơn vị sử dụng).

+ Đơn vị cung cấp dịch vụ phải cam kết các hóa chất sử dụng không có chất ăn mòn (Javel), chất lượng nước sau khi xử lý hóa chất không gây cáu cặn, ăn mòn cho hệ thống, đáp ứng các chỉ tiêu trong Bảng 1. Trường hợp có bất kỳ 01 chỉ tiêu nêu trên không đạt yêu cầu thì đơn vị cung cấp dịch vụ phải xử lý khắc phục trong vòng 48 giờ.

+ Đơn vị cung cấp dịch vụ phải cam kết trong trường hợp việc xử lý nước không đạt yêu cầu gây ra những hư hỏng cho hệ thống chiller (như ăn mòn hoặc thủng ống sinh hàn, chênh lệch nhiệt độ bình ngưng $> 3^{\circ}\text{C}$, v..v) thì phải sửa chữa khắc phục phần hư hỏng với chi phí do nhà cung cấp chịu

- ❖ Số lượng bản chào giá: 01 bản chính và 02 bản chụp.
- ❖ Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định. Hàng hóa được cung cấp hàng tháng theo đơn đặt hàng cụ thể.
- ❖ Thời gian thực hiện hợp đồng: 6 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- ❖ Thời gian giao hàng: Trong vòng 03-05 ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng.
- ❖ Địa điểm giao hàng: giao tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- ❖ Giá chào: Đề nghị chào giá trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- ❖ Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán.
- ❖ Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 07/11/2024.
- ❖ Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu.

Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 07/11/2024.

- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá.
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - + Địa chỉ: Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP
- Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383 - Ext: 3403
- Người liên hệ: Ms Hải Vân.

Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP. *Thư*

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư

GIÁM ĐỐC



Dặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU**Mẫu số 01****ĐƠN CHÀO HÀNG**

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào giá]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào (<i>Kết chuyển sang đơn chào hàng</i>)		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

SGN

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
					
n	Hàng hoá thứ n					Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) (Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)						M=M1+M2+...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

